

Bản án số: **158/2018/HSPT**
Ngày: 03-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Ông Nguyễn Thành Lượng.

Ông Đinh Quang Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân – Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Lê Đức H do có kháng cáo của bị cáo H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Đức H, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Đăng ký HKTT và cư trú tại: Tổ 2, ấp 8, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức P, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Phương Y, sinh năm 1979; chưa có vợ; có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Ngoài ra còn có người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức H và Nguyễn Ngọc N có quan hệ tình cảm yêu thương với nhau. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/8/2017, Lê Đức H đến nhà N chơi, lúc này chỉ có một mình N ở nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H hỏi N mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, biển số 60B6 – 409.79 của bà Trần Phước L là mẹ ruột của chị N để đi về nhà. Do tin tưởng H nên N đồng ý giao chìa khóa

cùng xe mô tô cho H mượn. Sau khi mượn được xe, H điều khiển xe đi đổ xăng thì phát hiện bên trong cốp xe có giấy tờ xe nên nảy sinh ý định đem xe mô tô đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. H điều khiển xe mô tô chạy về nhà và gọi điện thoại cho Bùi Văn L1 hỏi có biết tiệm cầm đồ nào không thì được L1 chỉ đến tiệm cầm đồ của ông Trần Đình K, ngụ tại ấp 10, xã X, nên H nhờ L1 đi cùng đến tiệm cầm đồ thì L1 đồng ý. Tại đây, H đưa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, biển số 60B6-409.79 cùng 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Đức H, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phước L cho ông K và nói muốn cầm xe mô tô với giá 20.000.000 đồng. Lúc này ông K hỏi về nguồn gốc chiếc xe mô tô thì H nói là xe của mẹ vợ H tên L cho vợ H, nên H đem xe đi cầm cố lấy tiền. Khi nghe H vậy thì ông K đồng ý cầm xe mô tô với giá 20.000.000 đồng và đưa tiền cho H. Sau khi nhận tiền H đã tiêu xài hết rồi bỏ trốn.

Đến ngày 10/9/2017, không thấy H đem xe mô tô đến trả và cũng không liên lạc được với H, nên chị L đã đi tìm kiếm thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, biển số 60B6 – 409.79 của mình tại tiệm cầm đồ của ông Trần Đình K, nên đã làm đơn tố cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ để tiến hành điều tra xử lý đối với H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 28/9/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, màu trắng đen, biển số 60B6 – 409.79, số khung: C810GY003821, số máy: EX8E003820, đăng ký năm 2016, thời gian sử dụng đến nay 01 năm kể từ ngày mua, có giá trị 29.700.000 đồng.

Đối với Bùi Văn L1 đã có hành vi giúp H đi cầm cố xe mô tô và ông Trần Đình K khi cầm chiếc xe mô tô cho H, đều không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên hành vi trên của L1, K không cấu thành tội phạm “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng đen, biển số 60B6 – 409.79; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Phước L.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSCM-ĐN ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại bản án sơ thẩm số: 11/2018/HSST ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 175 điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt: bị cáo Lê Đức H: 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/4/2018, bị cáo Lê Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của Lê Đức H gây ra đã cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 01 (một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ gì mới, cho nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Lợi dụng sự tin tưởng của chị N, Lê Đức H đã mượn chiếc xe của mẹ chị N là bà Trần Phước L là xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng đen, biển số 60B6 – 409.79, trị giá 29.700.000 đồng để đi về nhà. Tuy nhiên, khi thấy trong cốp xe có giấy tờ thì H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên và đã đem chiếc xe cầm lấy số tiền 20.000.000 đồng và bỏ trốn cho đến ngày bị phát hiện.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; do đó xử phạt bị cáo H mức án 01 (một) năm tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đức H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt Lê Đức H 01 (một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân H. Cẩm Mỹ (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Mỹ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Sơn